

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/NQ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15
ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư
Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 93/TTr-BVHTTDL ngày 28 tháng 3 năm 2025 và Báo cáo số 129/BC-BVHTTDL ngày 24 tháng 4 năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KGVX (03b) PL. 95

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Ma Văn Chính



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035

(Kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ)

Nghị quyết số 162/2024/QH15 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 8 ngày 27 tháng 11 năm 2024.

Nhằm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 (sau đây gọi tắt là Chương trình) đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 162/2024/QH15) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai nghiêm túc, có chất lượng và hiệu quả Nghị quyết số 162/2024/QH15 nhằm nâng cao công tác quản lý, điều hành và thực hiện Chương trình.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 đảm bảo đồng bộ, kịp thời, thống nhất.

c) Xác định cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thực hiện Nghị quyết số 162/2024/QH15 trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 162/2024/QH15 để xây dựng giải pháp, cơ chế quản lý, điều hành Chương trình; bảo đảm việc thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả, chất lượng và đúng mục tiêu của Chương trình đã được Quốc hội thông qua.

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan chủ Chương trình là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan có nội dung thực hiện thuộc Chương trình là các bộ, cơ quan trung ương và cơ quan thực hiện Chương trình ở địa phương là Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 162/2024/QH15.

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Bộ, ngành trung ương và địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 162/2024/QH15.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cấp, các ngành và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nội dung, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 162/2024/QH15 của Quốc hội theo đúng quy định.

3. Rà soát, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành và hướng dẫn thực hiện Chương trình (tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

4. Tổ chức phê duyệt, triển khai thực hiện Chương trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ở các cấp, các ngành trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình bảo đảm đúng mục tiêu, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, cơ quan trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động, tích cực triển khai Nghị quyết này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ Chương trình chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

a) Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình; Quyết định phê duyệt Chương trình; ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; ban hành

Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của từng vùng, miền, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tổ chức chính quyền địa phương.

b) Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế chính sách hoặc ban hành mới các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình, cơ chế kiểm tra, giám sát Chương trình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với Bộ Nội vụ nghiên cứu đề xuất mô hình tổ chức bộ máy giúp việc Chương trình phù hợp với chủ trương tinh gọn bộ máy của Chính phủ.

c) Căn cứ kết quả thực hiện của Chương trình giai đoạn 2025 - 2030 và nguồn lực thực hiện Chương trình giai đoạn 2031 - 2035 do Quốc hội quyết định; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, quy định tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình; Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát Chương trình theo quy định.

đ) Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, bộ, ngành, địa phương có liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và các loại hình truyền thông khác đẩy mạnh công tác truyền thông về Chương trình.

3. Bộ Tài chính:

a) Đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, kiện toàn hoặc thành lập mới Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia để chỉ đạo thực hiện Chương trình.

c) Chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành liên quan rà soát, xây dựng và ban hành quy định về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình theo thẩm quyền.

4. Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Nội vụ, Công Thương, Y tế, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ được giao nhiệm vụ cụ thể thuộc Chương trình, căn cứ chức năng quản lý, nhiệm vụ phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình; xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, quy định tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình; Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp giai đoạn 2025 - 2030.

b) Rà soát, xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình, kiến nghị, đề xuất các chính sách đặc thù (nếu có).

c) Tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

5. Các Bộ, cơ quan liên quan theo chức năng nhiệm vụ được phân công chủ động phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để triển khai thực hiện Chương trình.

6. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, cơ quan liên quan để hướng dẫn các địa phương thực hiện; chủ động, tích cực tham gia vào thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình theo phân công; thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện Chương trình.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình và đơn vị điều phối, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các quy định pháp luật liên quan.

b) Rà soát, ban hành các văn bản liên quan phục vụ công tác quản lý, điều hành, thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình ở địa phương; Tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù của Chương trình tại Nghị quyết số 162/2024/QH15 của Quốc hội thuộc thẩm quyền của địa phương.

c) Xây dựng kế hoạch và ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình. Ban hành quy định về lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác có cùng nội dung, nhiệm vụ để thực hiện Chương trình trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, tiêu chí của Chương trình; không để xảy ra tình trạng nợ đọng kinh phí, nhất là nợ đọng kinh phí xây dựng cơ bản.

d) Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo kết quả thực hiện Chương trình gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Quốc hội vào kỳ họp cuối năm.

đ) Căn cứ mục tiêu, tiêu chí của Chương trình, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để chuẩn bị đầu tư các dự án xây dựng cơ bản trong khuôn khổ Chương trình.



Phụ lục I
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN TRÌNH CHÍNH PHỦ,
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ)

| TT | Nội dung thực hiện | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Thời gian trình | Cấp trình |
|----|--|---------------------------------|--|------------------------------------|--|
| 1 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 (kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình) - Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Công thương, Y tế, Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, cơ quan trung ương có liên quan | Trước 20/5/2025 | Thủ tướng Chính phủ |
| | - Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi | Bộ Tài chính | | Theo quy định của Luật đầu tư công | |
| 2 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về kiện toàn/thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia | Bộ Tài chính | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia | Quý II/2025 | Thủ tướng Chính phủ |
| 3 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia | Bộ Tài chính | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, cơ quan trung ương có liên quan | Quý II/2025 | Thủ tướng Chính phủ |
| 4 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan trung ương có chủ trì, hướng dẫn nội dung thuộc nội dung thành phần, các địa phương. | Quý II/2025 | Thủ tướng Chính phủ (theo quy trình thủ tục rút gọn) |

| | | | | | |
|---|--|---------------------------------|--|-------------|--|
| 5 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa các cấp | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương | Quý II/2025 | Thủ tướng Chính phủ (theo quy trình thủ tục rút gọn) |
|---|--|---------------------------------|--|-------------|--|



Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO
CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH THỰC HIỆN

(Kèm theo Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ)

| TT | Nội dung thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian ban hành | Cấp trình |
|----|---|---------------------------------|--|--------------------|-----------|
| 1 | Xây dựng và ban hành quy định về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035. | Bộ Tài chính | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, cơ quan trung ương có liên quan và các địa phương | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 2 | Văn bản hướng dẫn quy trình kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình. | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan trung ương có liên quan và các địa phương | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 3 | Tổng hợp văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình bao gồm văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành. | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các bộ, cơ quan trung ương có nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần, các địa phương. | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 4 | Văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1, 3, 4. | Bộ Công an | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 5 | Văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1. | Bộ Quốc phòng | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 6 | Văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1. | Bộ Nội vụ | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 7 | Văn bản hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1, 2, 3, 6, 8. | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 8 | Văn bản hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1, 6. | Bộ Công thương | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 9 | Văn bản hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1, 2. | Bộ Y tế | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |

| | | | | | |
|----|---|---|--|--------------|----------|
| 10 | Văn bản hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1,2,4. | Bộ Tư pháp | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 11 | Văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1. | Bộ Nông nghiệp và Môi trường | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 12 | Văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 6. | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 13 | Văn bản hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ thuộc nội dung thành phần số 1,7. | Bộ Khoa học và Công nghệ | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 14 | Khen thưởng cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong triển khai Chương trình. | Bộ Nội vụ | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Quý III/2025 | Cấp Bộ |
| 15 | Kiến toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương (sau khi Ban Chỉ đạo Trung ương được thành lập và có hướng dẫn chung). | Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | | Quý III/2025 | Cấp tỉnh |
| 16 | Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2025-2035 các cấp của địa phương (sau khi Ban Chỉ đạo Trung ương được thành lập) | Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | | Quý III/2025 | Cấp tỉnh |